

Bản án số: 78/2024/HS-ST
Ngày: 21/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 08 năm 2024, tại Nhà sinh hoạt cộng đồng, khu dân cư số 8, 743 Tôn Đản, phường Hoà Phát, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 71/2024/TLST-HS ngày 05/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST-HS ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Nguyễn Hoàng T; sinh ngày 20/04/1984 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 31, phường A K, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1954) còn sống. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Họ và tên vợ: Ngô Xuân T (sinh năm 1982) và 2 người con:

- Trần Hoàng T, sinh năm 2003

- Trần Hoàng T, sinh năm 2005

Nhân thân: Ngày 15/12/1999 đi Trường giáo dưỡng theo Quyết định số 8781/QĐ-UB ngày 02/12/1999 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng do có hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/4/2024, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Cẩm Lệ (Có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn C, sinh năm 1969; Trú tại: tổ 35 phường H H, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1990; trú tại: tổ 37 phường H H, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 12/4/2024, Trần Nguyễn Hoàng T đến một quán cà phê trên đường Đ D T, thuộc phường T C, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng gặp một người tên C mua 300.000 đồng ma túy đá. Sau đó, T mang về nhà cất giấu để sử dụng dần. Tối ngày 22/4/2024, T mang theo số ma túy đã cất giấu rồi điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43U1-4630 đến nhà nghỉ B M số 657 đường N T T, phường X H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thuê phòng nghỉ lại qua đêm. Tại đây, T lấy ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T bỏ vào gói thuốc có in dòng chữ Caraven, cất giấu vào túi quần phía sau bên phải rồi đi ngủ. Đến 10 giờ ngày 23/4/2024, T trả phòng rồi điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43U1-4630 về nhà, đến trước số nhà 178 B S, thuộc phường H A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói ni-long kích thước (3x3)cm chứa tinh thể rắn màu trắng;
- 01 vỏ hộp thuốc lá có dòng chữ Caraven;
- 01 xe mô tô hiệu Sirius màu vàng, biển kiểm soát 43U1-4630;
- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim số 0935.062.961.

Theo Kết luận giám định số 325/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,332 gam. Cơ quan giám định hoàn lại 0,160gam ma túy còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu.

Đối với xe mô tô Sirius màu vàng, biển kiểm soát 43U1-4630 thu giữ của Trần Nguyễn Hoàng T, qua điều tra xác định do ông Nguyễn C đứng tên chủ sở hữu. Ông C cho cháu gái là chị Nguyễn Thị D mượn để dùng làm phương tiện đi lại, chị D cho T mượn để sử dụng. Ông C và chị D không biết T dùng xe này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông C.

Đối với 0,160 gam mẫu ma túy được cơ quan giám định hoàn trả gồm và toàn bộ vỏ bao gói, 01 vỏ hộp thuốc lá có dòng chữ Caraven và 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim số 0935062.961 đang lưu trữ tại Chi cục Thi hành án dân sự.

Với nội dung trên, tại cáo trạng số 71/CT-VKSCL, ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn trả theo Kết luận giám định số 325/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng; 01 vỏ hộp thuốc lá dòng chữ caraven. Tuyên trả lại 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim số 0935.062.961. Tuy nhiên phải tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định phù hợp với các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, xác định: Trần Nguyễn Hoàng T có hành vi mua ma túy đá. Sau đó, T mang về nhà cất giấu để sử dụng dần. Tối ngày 22/4/2024, T mang theo số ma túy đã cất giấu rồi đến nhà nghỉ B M ở số 657 đường N T T, phường X H, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thuê phòng nghỉ lại qua đêm. Tại đây, T lấy ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại T bỏ vào gói thuốc có in dòng chữ Caraven, cất giấu vào túi quần phía sau bên phải rồi đi ngủ. Đến 10 giờ ngày 23/4/2024, T trả phòng rồi điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 43U1-4630 để về nhà, khi T đi đến trước số nhà 178 B S, thuộc phường H A, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thì bị Cơ quan điều tra kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã phát hiện ra hành vi này của Trần Nguyễn Hoàng T. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự "Cocaine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" như cáo trạng số 71/CT-VKSCL ngày 31/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là loại tội phạm có tính chất nghiêm trọng, gây nguy hại lớn và là nguyên nhân làm

phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chính tác hại đó mà pháp luật nghiêm cấm và nghiêm khắc trừng trị loại tội phạm này. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quyền quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, lao động, học tập của con người nên cần phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội 1 thời gian nhằm giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và phòng ngừa chung.

[4] Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo .

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động phổ thông, hiện không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ về tội danh và các điều luật áp dụng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn trả theo kết luận giám định số số 325/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và, 01 vỏ hộp thuốc lá có dòng chữ Caraven là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim số 0935062.961 sẽ được trả lại. Tuy nhiên phải tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Các vấn đề khác: Đối với xe mô tô hiệu Sius biển số 43U1-4630 thu giữ của Trần Nguyễn Hoàng T, qua xác minh thì đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn C đứng tên sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông C là có cơ sở.

Đối với đối tượng tên C bán ma túy cho T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục xác minh là có cơ sở.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Nguyễn Hoàng T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 23/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả theo Kết luận giám định số 325/KL-KTHS ngày 26/4/2024 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng và toàn bộ vỏ bao gói, 01 vỏ hộp thuốc lá có dòng chữ Caraven.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Redmi, gắn sim số 0935062.961. Tuy nhiên tiếp tục qui trở đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ và Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016, ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQCSĐT Công an quận Cẩm Lệ;
- CCTHADS quận Cẩm Lệ;
- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Nhơ

